

Số: 27/2022/QĐCNTTLH

M, ngày 21 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Anh Phạm Đình N, sinh năm 1988 và chị La Thị M, sinh năm 1992 (Đều có địa chỉ: Thôn V, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên).

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phạm Đình N, sinh năm 1988 (Địa chỉ: Thôn V, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên).

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Phạm Đình N, sinh năm 1988

Người bị kiện: Chị La Thị M, sinh năm 1992

Đều có địa chỉ: Thôn V, xã H, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đình N và chị La Thị M.

1.2. Về con chung: Anh Phạm Đình N và chị La Thị M không có con chung nên tự nguyện thống nhất không yêu cầu giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Anh Phạm Đình N và chị La Thị M không tài sản chung nên tự nguyện thống nhất không yêu cầu giải quyết.

1.4. Các vấn đề khác về vay nợ, ruộng nông nghiệp, công sức: Anh Phạm Đình N và chị La Thị M tự nguyện thống nhất không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã M ;
- UBND xã H;
- Chi cục THA dân sự thị xã M ;
- Phòng KTNV THA TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Oanh**